TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số:08/2018/QĐST-DS	*Châu Thành, ngày 01 tháng 03 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 15/2018/TLST-DS về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Phan Thị Ngọc D, sinh năm: 1969.

Cư trú tại: ấp H, xã D, huyện C, tỉnh Long An.

- *Bị đơn:*

1. Ông Lê Ngọc T, sinh năm: 1964.

2. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1970.

Cùng cư trú tại: ấp C, xã A, huyện C, tỉnh Long An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số nợ: Ông Lê Ngọc T và bà Nguyễn Thị N còn thiếu nợ vay của bà Phan Thị Ngọc D số tiền nợ gốc là 40.000.000 đồng.

- Về thời gian và cách thức thanh toán nợ: Ông Lê Ngọc T và bà Nguyễn Thị N có trách nhiệm liên đới thanh toán cho bà Phan Thị Ngọc D số tiền là 40.000.000 đồng. Thời gian thanh toán cụ thể như sau:

Ngày 06/04/2018 thanh toán số tiền là 10.000.000 đồng.

Ngày 06/06/2018 thanh toán số tiền là 10.000.000 đồng.

Số tiền nợ còn lại 20.000.000 đồng, ông T, bà N có trách nhiệm trả dần mỗi tháng trả 2.000.000 đồng, thời gian trả vào ngày 06 hàng tháng, trả lần đầu ngày

06/07/2018 trả liên tục trong thời hạn 10 tháng cho đến khi hoàn tất số nợ còn lại 20.000.000 đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: Ông Lê Ngọc T và bà Nguyễn Thị N có trách nhiệm liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.000.000 đồng. Bà Phan Thị Ngọc D không phải chịu tiền án phí. Bà Phan Thị Ngọc D được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002038 ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Tòa án tỉnh;*
- *Chi cục THA huyện;*
- *Viện kiểm sát huyện;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu./.*

THẨM PHÁN

Phạm Văn Thái